

# MC-Grout

Vữa rót gốc xi măng, không co ngót, cường độ cao.

## TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Có khả năng chảy lỏng tuyệt vời, dễ dàng thi công bằng phương pháp rót, bơm.
- Có khả năng bù co ngót, bảo toàn thể tích trám.
- Đạt cường độ nén cao nhanh chóng, cho phép chịu tải sớm, đẩy nhanh tiến độ thi công.
- Dễ sử dụng, chỉ cần trộn với nước là có hỗn hợp vữa sử dụng ngay.

## LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Thích hợp cho công tác đổ vữa, sửa chữa bê tông: Bê móng máy, nền đường ray, cột trong các cấu kiện đúc sẵn, các bu lông neo, gối cầu, đường ray xe lửa, các lỗ hổng, khe hở, hốc tường,...
- Thích hợp sửa chữa hoặc đúc các cấu kiện bê tông đúc sẵn.
- Xử lý chống thấm và gia cố các công trình xây dựng, các đường hầm và các công trình ngầm.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

- **MC-Grout** là loại vữa gốc xi măng sử dụng ngay, tự san bằng, đạt cường độ cao sớm, bù co ngót. **MC-Grout** có thành phần cốt liệu đã được chọn lọc và trộn sẵn để tạo ra hỗn hợp đồng nhất, ổn định và không tách nước. Định mức tham khảo: 76-78 bao cho 1m<sup>3</sup> vữa (phụ thuộc vào lượng nước khi trộn).
- **Nếu rót vữa vào các hốc có kích thước lớn:** Tùy thuộc vào kích thước và độ dày của lớp vữa có thể thêm cốt liệu lớn vào vữa **MC Grout**: Ví dụ với các loại đường kính 4-6mm, 8-16mm với khối lượng bằng từ 50% đến 100% khối lượng khô của **MC Grout**. Đảm bảo chiều dày của lớp đổ cần gấp ít nhất 3 lần kích thước lớn nhất của hạt cốt liệu thêm vào. Khi thi công các độ dày > 60mm việc thêm cốt liệu hạt lớn và dùng nước lạnh sẽ làm giảm nhiệt độ phát sinh trong quá trình ninh kết ban đầu.
- **Chuẩn bị bề mặt:**
  - Trước khi thi công các bề mặt bê tông phải được làm sạch, không dính dầu, nhớt và các chất bẩn. Bề mặt kim loại không được rỉ sét. Không đọng nước.
  - Sau khi làm nhám bề mặt bê tông, cần làm ẩm bão hòa bề mặt.
- **Pha trộn:**
  - Sử dụng máy trộn, không nên trộn bằng tay. Trộn bằng máy khoảng 3 phút, sao cho hỗn hợp đồng nhất, đạt yêu cầu độ chảy thi công.
  - Để hỗn hợp khoảng 3-5 phút để giảm bớt khí và các thành phần hóa học phát huy tác dụng với nhau.
  - Nên thi công ngay sau khi trộn vữa để đạt hiệu quả cao nhất. Trong quá trình thi công phải đảm bảo dòng chảy vữa không bị gián đoạn.
- **Bảo dưỡng:** Bảo dưỡng bề mặt lộ thiên của vữa ngay khi vữa khô bề mặt, tránh bề mặt bị mất nước nhanh làm rạn nứt và giảm chất lượng vữa.
- **Vệ sinh:** Dùng nước sạch vệ sinh dụng cụ, thiết bị ngay sau khi thi công. Khi sản phẩm đông cứng chỉ có thể làm sạch bằng biện pháp cơ học.
- **Tư vấn an toàn:**
  - Sản phẩm không chứa các chất độc hại, an toàn khi sử dụng với các nguyên tắc an toàn trong xây dựng. Ví dụ như sử dụng găng tay, kính an toàn,...
  - Tránh tiếp xúc với thực phẩm và đồ dùng, tránh tiếp xúc lâu với da. Trong trường hợp nhiễm bẩn cần rửa kỹ bằng nước. Khi bị văng lên mắt hoặc miệng cần rửa kỹ bằng nước sạch và tìm hỗ trợ y tế ngay lập tức.

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Khối lượng thể tích	Kg/lít	1.6 – 2.0	
Lượng nước trộn	%	13 – 15	(3,25 – 3,75 lít/25kg)
Thời gian ninh kết ban đầu	Giờ	≥ 4	
Thời gian ninh kết sau cùng	Giờ	7 - 9	
Cường độ nén	1 ngày	≥ 25N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349/C109
	3 ngày	≥ 40N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349/C109
	7 ngày	≥ 50N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349/C109
	28 ngày	≥ 60N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349/C109
Độ chảy	cm	24 - 31	ASTM C230-90
Chiều dày lớp vữa thi công	mm	Min 5	
Nhiệt độ thi công	°C	10 - 40	

\*Các thông số kỹ thuật được dựa trên điều kiện phòng thí nghiệm (23°C ± 2 và 60% RH) và có thể thay đổi trong điều kiện thi công thực tế. Để xác định các thông số kỹ thuật trong điều kiện cụ thể, các thử nghiệm phù hợp sơ bộ nên được thực hiện trong điều kiện thi công thực tế.

### THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Dạng	Bột
Đóng gói	25 Kg/bao.
Bảo quản	Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát ở nhiệt độ từ 15-30°C, có mái che và thông gió.
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên chưa mở.

**Lưu ý:** Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành 06/2026. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.